

BÀI 21: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN VỀ TỰ DO TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO

(2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.
- Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.
- Hiểu được trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.
- Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo trong một số tình huống đơn giản.
- Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo bằng những hành vi cụ thể, phù hợp.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Tự chủ và tự học:* Tìm hiểu những kiến thức cơ bản về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.
- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết tham gia các hình thức làm việc nhóm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ để thực hiện những hoạt động học tập.
- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Phân tích, giải quyết những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

Năng lực đặc thù:

- *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Hiểu được trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo; phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo; tự điều chỉnh và nhắc nhở, giúp đỡ người khác điều chỉnh thái độ, hành vi phù hợp với quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.
- *Năng lực phát triển bản thân:* Rút ra bài học cho bản thân trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo; tự đặt ra mục tiêu, kế hoạch rèn luyện để thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo trong đời sống thường ngày; thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.
- *Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội:* Hiểu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo; nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo; vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá được các quan điểm, các hành vi, xử lý được các tình huống đơn giản trong thực tiễn có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo; tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động tuyên truyền, hoạt động thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi do nhà trường, địa phương tổ chức.

3. Phẩm chất:

- Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

- Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGV, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11, Giáo án.
- Tranh/ ảnh, clip, câu chuyện, ví dụ thực tế, thông tin,... liên quan tới bài học.
- Một số điều luật liên quan đến nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu, bài giảng Powerpoint,... (nếu có).

2. Đối với học sinh

- SHS, SBT Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11.
- Vở ghi, bút, dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu:

- Giới thiệu ý nghĩa bài học, khai thác trải nghiệm, hiểu biết của HS về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.
- Tạo hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.

b. Nội dung:

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Ai nhanh hơn*”.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi phần Mở đầu SHS tr.136.
- GV dẫn dắt vào bài học.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS về hoạt động về tín ngưỡng, tôn giáo.

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 1: *Chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”*

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm (4 – 8 HS/nhóm).

- GV giao nhiệm vụ cho HS: Trong thời gian 3 phút, các nhóm hãy liệt kê các tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam mà mình biết ra giấy/bảng phụ. Sau 3 phút, nhóm nào liệt kê được nhiều nhất sẽ thắng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi.
- GV quan sát quá trình HS làm việc, hỗ trợ HS khi cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm.
- GV mời các nhóm khác nhận xét, cho ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và nêu ví dụ:

Một số tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam:

<i>Tín ngưỡng ở Việt Nam</i>	
 <i>Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên</i>	 <i>Tín ngưỡng thờ Thành Hoàng làng</i>
<i>Tôn giáo ở Việt Nam</i>	
	

<i>Phật giáo</i>	<i>Công giáo</i>
------------------	------------------

- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

Nhiệm vụ 2: Trả lời câu hỏi phần Mở đầu SHS tr.136

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi:

Em hãy chia sẻ lại một hoạt động về tín ngưỡng, tôn giáo mà em đã tham gia hoặc chứng kiến. Em có suy nghĩ như thế nào về hoạt động đó?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng hiểu biết, suy nghĩ và trả lời.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương câu trả lời của HS.

- GV nêu ví dụ về ngày Giỗ Tổ Hùng Vương:

https://youtu.be/F4sJu0A_FmU?si=c4QlOoibzBvIDFCJ

Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng từ bao đời nay đã ăn sâu vào tâm khảm thiêng liêng của mỗi người dân đất Việt, trở thành một nếp sinh hoạt văn hóa phổ biến trong đời sống của đông đảo người Việt Nam, phản ánh tinh thần, ý thức dân tộc và sự kết nối cộng đồng của người Việt Nam.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Tín ngưỡng, tôn giáo là những hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong đời sống tinh thần của người dân Việt Nam nói riêng và nhiều người dân trên thế giới nói chung. Quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo còn là một trong các quyền tự do cơ bản của công dân và được Hiến pháp và pháp luật quy định, Nhà nước ghi nhận, tôn trọng, bảo vệ và đảm bảo. Để hiểu rõ hơn về nội dung này,*

chúng ta sẽ tìm hiểu trong bài học hôm nay - Bài 21: Quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo

a. Mục tiêu: HS nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

b. Nội dung:

- GV hướng dẫn HS đọc thông tin, trường hợp trong SHS tr.136 – 138 và trả lời câu hỏi.

- GV rút ra kết luận về một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS về một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1: Quyền của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, đọc các thông tin, trường hợp trong SHS tr.136, 137 và trả lời các câu hỏi: <i>1/ Trong trường hợp 3 và 4, các chủ thể đã thực hiện quyền của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo như thế nào?</i> <i>2/ Em hãy nêu một số ví dụ thực hiện tốt quyền</i>	1. Một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo <i>a. Quyền của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo</i> Công dân có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; có quyền bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo; có quyền thực hành lễ nghi tín ngưỡng, tôn giáo; có quyền tham

<i>của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo trong đời sống hằng ngày. Theo em, những việc làm đó mang lại ý nghĩa gì?</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về quyền của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo. - GV cung cấp thêm video liên quan đến quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam (đính kèm phía dưới <i>Nhiệm vụ 1 - Hoạt động 1</i>). Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc theo cặp đôi, đọc thông tin, trường hợp trong SHS và thảo luận để trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về quyền của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trả lời câu hỏi: <i>1/ Trường hợp 3, bố mẹ A đã thực hiện quyền của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo bằng việc tôn trọng ý kiến của A, không cưỡng ép hay thuyết phục A cũng phải theo tôn giáo giống mình.</i> <i>Trường hợp 3, X cùng mẹ đã thực hiện quyền của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo bằng việc vào ngày lễ, tết hằng năm hai mẹ con đều đi lễ tại ngôi chùa cổ (là di tích lịch sử -</i>	<i>gia lễ hội; có quyền học tập và thực hành giáo lí, giáo luật tôn giáo; có quyền khiếu nại, tố cáo những hành vi vi phạm pháp luật về tự do tín ngưỡng, tôn giáo; có quyền tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật;...</i>
--	--

<i>văn hoá) ở gần nhà để bày tỏ sự thành kính của mình và cầu mong những điều tốt đẹp cho bản thân, gia đình, bạn bè.</i> <i>2/ Ví dụ thực hiện tốt quyền của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo trong đời sống hằng ngày: tỏ thái độ tôn trọng đối với những người theo tôn giáo; thành kính đối với các cơ sở tôn giáo; mặc trang phục lịch sự, kín đáo khi tới tham quan các cơ sở tôn giáo; sử dụng ngôn từ phù hợp, tích cực khi viết bài giới thiệu về các lễ hội tôn giáo, tín ngưỡng của địa phương;...</i> <i>Những việc làm thực hiện tốt quyền của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo thể hiện sự tự do trong đời sống tôn giáo, tín ngưỡng của công dân; thể hiện thái độ tích cực của mỗi công dân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người khác; thể hiện thái độ, hành vi văn minh của công dân trong đời sống hằng ngày,...</i> <i>- GV mời HS nêu quyền của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.</i> <i>- GV mời các HS khác nhận xét và bổ sung ý kiến (nếu có).</i> Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập <i>- GV nhận xét, đánh giá và kết luận.</i>	
---	--

- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Video quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam: (lấy từ đầu đến 4p58s) https://youtu.be/hVJ0967bh7I?si=Z_ff-7K-jF4GhIK	
Nhiệm vụ 2: Nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc các thông tin, trường hợp trong SHS tr.137, 138, thảo luận cặp đôi và trả lời các câu hỏi: <i>1/ Các chủ thể trong trường hợp 2 và 3 đã thực hiện nghĩa vụ gì của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo?</i> <i>2/ Theo em, công dân có nghĩa vụ như thế nào trong thực hiện quyền tự do về tôn giáo, tín ngưỡng? Nêu ví dụ minh họa.</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo. - GV cung cấp thêm video trích đoạn hầu đồng trong tín ngưỡng thờ Mẫu cho HS quan sát (đính kèm phía dưới <i>Nhiệm vụ 2 - Hoạt động 1</i>). Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc theo cặp đôi, đọc thông tin, trường hợp trong SHS và thảo luận để trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo theo hướng dẫn	b. Nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo Công dân có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp về tự do tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định khác có liên quan; tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người khác; không thực hiện các hành vi pháp luật cấm trong hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo; tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về tự do tín ngưỡng, tôn giáo; có nghĩa vụ trung thành với Tổ quốc, bảo vệ Tổ quốc trong thực hiện tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

của GV.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trả lời câu hỏi:

1/ Trường hợp 2, ông A đã thực hiện nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo bằng việc nghiêm túc chấp hành các quy định phòng chống dịch của chính quyền, yêu cầu các tín đồ tôn giáo của mình tạm ngừng những hoạt động lễ nghi quy mô lớn để phòng ngừa dịch bệnh lây lan.

Trường hợp 3, người dân làng Y và lãnh đạo địa phương đã thực hiện nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo bằng việc xây dựng kế hoạch tổ chức lễ hội truyền thống của làng theo đúng quy định của pháp luật, gìn giữ nét đẹp của quê hương, phòng ngừa các hành vi tiêu cực gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự và đảm bảo an toàn cho người dân đến tham dự.

2/ Công dân có các nghĩa vụ về tự do tín ngưỡng, tôn giáo như: tuân thủ các quy định của Hiến pháp về tự do tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định khác có liên quan; tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người khác; không thực hiện các hành vi pháp luật

<i>cấm trong hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo; tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về tự do tín ngưỡng, tôn giáo; có nghĩa vụ trung thành với Tổ quốc, bảo vệ Tổ quốc trong thực hiện tự do tín ngưỡng, tôn giáo.</i> <i>Ví dụ: Người dân tham gia các hoạt động lễ hội tôn giáo cần tuân thủ các quy tắc chung nơi công cộng, không gây rối trật tự an ninh xã hội, không thực hiện các hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người khác; người dân không tham gia các tôn giáo lạ, hoạt động mê tín dị đoan hoặc chống phá Nhà nước;...</i> - GV mời HS nêu nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo. - GV mời các HS khác nhận xét và bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Video trích đoạn hầu đồng trong tín ngưỡng thờ Mẫu: (từ đầu đến 4p30) https://youtu.be/uhhaWPBIV_o?si=cdcS4KG-zw5SIWcn	

Hoạt động 2: Tìm hiểu hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo

a. Mục tiêu: HS nêu được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

b. Nội dung:

- GV hướng dẫn HS đọc các thông tin, trường hợp SHS tr.139 và trả lời câu hỏi.
- GV rút ra kết luận về hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS về hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc các thông tin, trường hợp trong SHS tr.139 và thảo luận cặp đôi để trả lời câu hỏi: <i>1/ Em hãy cho biết, trường hợp 2 và 3 đề cập đến những hậu quả gì của hành vi vi phạm quyền của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo?</i> <i>2/ Ngoài những hậu quả đã được đề cập đến trong các trường hợp trên, theo em hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo còn có thể gây nên những hậu quả nào khác? Nêu ví dụ minh họa.</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo. - GV cung cấp thêm video liên quan đến	2. Hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo Hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo gây nên nhiều hậu quả tiêu cực như: xâm phạm quyền tự do, dân chủ của công dân; có thể gây tổn hại về sức khỏe, tính mạng, tinh thần, danh dự, nhân phẩm, kinh tế, công việc, học tập,... của công dân; ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; làm mất đoàn kết dân tộc;... Người vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính, xử lý hình sự và phải bồi thường thiệt hại (nếu có)

hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo (đính kèm phía dưới <i>Hoạt động 2</i>). Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc các thông tin, trường hợp trong SHS và thảo luận để trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo theo hướng dẫn của GV. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trả lời câu hỏi: <i>1/ Trường hợp 2 đề cập đến hậu quả gây hoang mang, sợ hãi, ngộ độc, thiệt hại về tiền bạc, sức khỏe, tính mạng của hành vi vi phạm quyền của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo.</i> <i>Trường hợp 3 đề cập đến hậu quả gây tổn kém tiền bạc, làm sai lệch nhận thức của hành vi vi phạm quyền của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo.</i> <i>2/ Ngoài những hậu quả trên, hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự</i>	theo quy định của pháp luật.
---	-------------------------------------

<i>do tín ngưỡng, tôn giáo còn gây ra những hậu quả tiêu cực khác như: xâm phạm quyền tự do, dân chủ của công dân; gây tổn hại về tinh thần, danh dự, nhân phẩm, công việc, học tập,... của công dân; ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; gây mất đoàn kết; người vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỉ luật, xử lý hành chính, xử lý hình sự và phải bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định của pháp luật;...</i> <i>Ví dụ: Hành vi xâm phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người khác mà dẫn tới biểu tình, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội sẽ bị phạt tù từ 1 đến 3 năm; hành vi lợi dụng hoạt động sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng để kích động người dân chống phá chính quyền, gây bất ổn về chính trị, rối loạn an ninh, trật tự xã hội,...</i> - GV mời HS nêu hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo. - GV mời các HS khác nhận xét và bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập	
---	--

- GV nhận xét và kết luận. - GV chuyển sang nội dung tiếp theo.	
Video cảnh giác luận điệu xuyên tạc “Việt Nam không có tự do tôn giáo”: https://youtu.be/cGH_M6C1eXs?si=KZTyZZCYMZ18LXbz Video lợi dụng tôn giáo để chống phá Nhà nước: (lấy từ đầu đến 4p46s) https://youtu.be/E9PVmZ4O_CQ?si=FmPEkVwJXbyg8ysT	

Hoạt động 3: Tìm hiểu trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo

a. Mục tiêu: HS nêu được trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

b. Nội dung:

- GV hướng dẫn HS đọc các trường hợp SHS tr.140 và trả lời câu hỏi.
- GV rút ra kết luận về trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS về trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc các trường hợp trong SHS tr.140, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi: <i>1/ Em hãy cho biết, trong những trường hợp trên, các bạn X, B và A đã làm gì để thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tôn giáo, tín ngưỡng?</i>	3. Trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo HS cần tích cực, chủ động tìm hiểu và nắm rõ các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tôn giáo, tín ngưỡng; tích

<i>2/ Theo em, HS có trách nhiệm như thế nào trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo? Nêu ví dụ về việc HS thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo trong đời sống hằng ngày.</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc các trường hợp trong SHS và thảo luận để trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo theo hướng dẫn của GV. - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trả lời câu hỏi: <i>1/ Trường hợp 1, X đã dùng những kiến thức pháp luật mà mình đã được học để phản bác lại những lí lẽ sai lệch của bà M, chia sẻ cho mọi người xung quanh hiểu một số nội dung</i>	cực, chủ động thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tôn giáo, tín ngưỡng bằng những việc làm phù hợp lứa tuổi; không xâm phạm các quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người khác; phê phán, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về tự do tín ngưỡng, tôn giáo; tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo;...
--	---

quy định của pháp luật về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân và khuyên mọi người không nên tùy tiện gia nhập các hội, nhóm, giáo phái, tôn giáo lạ để bảo vệ bản thân. X cũng trình báo lại sự việc cho chính quyền xã và bày tỏ mong muốn chính quyền sẽ can thiệp để ngăn chặn những sự việc xấu phát sinh.

Trường hợp 2, B đã nói chuyện và yêu cầu N gỡ những bình luận tiêu cực, kì thị hoạt động tôn giáo trên mạng xã hội, giải thích cho N hiểu về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và những hậu quả có thể gặp phải nếu vi phạm quy định của pháp luật.

Trường hợp 3, A luôn có thái độ tôn trọng và thành kính đối với các cơ sở thờ tự: đền, chùa, nhà thờ,... và với các tín đồ, chức sắc tôn giáo. Mỗi khi có dịp được ghé thăm các cơ sở thờ tự, A luôn chuẩn bị cho mình những trang phục kín đáo, lịch sự và có những cử chỉ, hành động đúng mực để thể hiện sự tôn kính của mình với những nơi này.

2/ Trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo của công dân: tích cực, chủ động tìm hiểu và nắm rõ các quy định của pháp luật về quyền và

<i>nghĩa vụ của công dân về tự do tôn giáo, tín ngưỡng; tích cực, chủ động thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tôn giáo, tín ngưỡng bằng những việc làm phù hợp lứa tuổi; không xâm phạm các quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người khác; phê phán, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về tự do tín ngưỡng, tôn giáo; tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo;...</i> <i>Ví dụ về việc HS thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo trong đời sống hằng ngày: tỏ thái độ tôn trọng, thành kính khi tham quan các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng; không lấy lý do theo hay không theo tôn giáo của bạn bè để chê bai, đùa giỡn; tôn trọng các quy tắc về trang phục, ăn uống, sinh hoạt của những bạn bè theo tôn giáo;...</i> - GV mời HS nêu trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo. - GV mời các HS khác nhận xét và bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện	
--	--

nhiệm vụ học tập - GV nhận xét và kết luận. - GV chuyển sang nội dung tiếp theo.	
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: củng cố kiến thức đã học; phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo trong một số tình huống đơn giản; tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo bằng những hành vi cụ thể, phù hợp.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời nhanh các câu hỏi trắc nghiệm.
- GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm để hoàn thành bài tập phần Luyện tập.

c. Sản phẩm học tập: HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm và làm các bài tập phần Luyện tập và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động 1: Trả lời câu hỏi trắc nghiệm

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV lần lượt đọc các câu hỏi trắc nghiệm và yêu cầu HS xung phong trả lời nhanh:

Câu 1. Ở Việt Nam, tôn giáo nào chiếm tỉ lệ lớn nhất?

A. Phật giáo.

B. Tin lành.

C. Hồi giáo.

D. Đạo Cao Đài.

Câu 2. Cứ vào ngày lễ, Tết, M lại cùng mẹ đi lễ tại ngôi chùa cổ ở gần nhà để bày tỏ sự thành kính của mình và cầu mong những điều tốt đẹp cho bản thân, gia đình, bạn bè. Trong trường hợp trên, M đã thực hiện quyền nào của công dân?

A. Bình đẳng trước pháp luật.

- B. Được bảo hộ danh dự.
- C. Tự do tín ngưỡng, tôn giáo.
- D. Tự do sinh hoạt.

Câu 3. Chị H và gia đình chị đều theo đạo Y. Đến khi lấy chồng, chị không muốn theo đạo Y để theo đạo P – cùng đạo của chồng chị. Khi biết tin, bà K (mẹ chị H) không đồng ý và ra sức ngăn cản. Bà K còn tuyên bố sẽ không gặp mặt chị H nữa nếu chị quyết tâm từ bỏ tôn giáo Y. Trong khi đó, ông M (bố chị H) không ngăn cản vì ông cho rằng không ai có thể ngăn cản người khác theo hoặc không theo tôn giáo nào. Trong tình huống trên, chủ thể nào **không** vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân?

- A. Chị H và ông M.
- B. Bà K.
- C. Ông M và bà K.
- D. Bà K và chồng chị H.

Câu 4. Anh A và chị B là vợ chồng, hai người chung sống cùng nhà với bố mẹ anh A là ông T và bà C. Chị B là người theo tôn giáo và thường đi cầu nguyện nhằm mong muốn có một cuộc sống bình an, tốt đẹp. Nhưng theo anh A, việc thực hành tôn giáo của chị B rất mất thời gian, không mang lại lợi ích kinh tế cho gia đình. Chị B không đồng ý vì đây là quyền tự do của công dân về tôn giáo, tín ngưỡng. Tuy nhiên, anh A vẫn phản đối và thường xuyên lên án, cấm đoán không cho chị thực hành tôn giáo của mình. Thấy vợ chồng hai con thường xuyên bất hòa, ông T và bà C tuyên bố nếu chị B không từ bỏ việc thực hành tôn giáo thì sẽ đuổi chị B ra khỏi nhà.

Trong tình huống trên, hành vi của anh A là

- A. vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.
- B. vi phạm quyền bình đẳng trước pháp luật.
- C. vi phạm quyền tự do sinh hoạt của công dân.
- D. không vi phạm quyền nào.

Câu 5. Vì biết bà K là người tin vào thần thánh, D đã thuyết phục bà tham gia cúng sao để giải hạn, cầu tài lộc. Lợi dụng nghi lễ này, D cho biết bà K đang bị thần linh quở phạt và yêu cầu bà đưa mình 15 000 000 đồng để mua lễ vật cầu thần linh bỏ qua.

Trong tình huống trên, hành vi của bà K là

- A. vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.
- B. vi phạm quyền bình đẳng trước pháp luật.
- C. vi phạm quyền tự do sinh hoạt của công dân.
- D. không vi phạm quyền nào.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết thực tế của bản thân để trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời lần lượt các câu hỏi:

Câu	1	2	3	4	5
Đáp án	A	C	A	A	D

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, chốt đáp án.
- GV chuyển sang hoạt động mới.

Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi bài tập phần Luyện tập (SHS tr.141, 142)

Nhiệm vụ 1: Em hãy cho biết các ý kiến sau đúng hay sai. Vì sao?

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi bài tập 1 dưới dạng Phiếu học tập:

Quan điểm	Đúng	Sai	Giải thích
a) Mỗi người chỉ có thể theo một tín			

ngưỡng hay một tôn giáo.			
b) Mê tín dị đoan không phải là tự do tôn giáo và tín ngưỡng.			
c) Việc xâm phạm quyền tự do về tôn giáo chỉ xảy ra ở các tôn giáo lớn.			
d) Thực hiện quyền và nghĩa vụ về tự do tín ngưỡng và tôn giáo là trách nhiệm riêng của những người theo tín ngưỡng và tôn giáo.			
e) Thực hiện tốt quy định của pháp luật về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo là góp phần củng cố khối đoàn kết toàn dân tộc, gìn giữ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.			

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân, vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời HS trả lời câu hỏi và thu Phiếu học tập:

Quan điểm	Đúng	Sai	Giải thích
a) Mỗi người chỉ có thể theo một tín ngưỡng hay một tôn giáo.		X	Việc lựa chọn số lượng tín ngưỡng, tôn giáo để theo là quyền riêng tư của mỗi người, pháp luật không cấm.
b) Mê tín dị đoan không phải là tự do tôn giáo và tín ngưỡng.	X		Mê tín dị đoan là hoạt động tiêu cực, vi phạm pháp luật, gây nhiều ảnh hưởng tiêu cực cho cá nhân, gia đình và xã hội.
c) Việc xâm phạm quyền tự do về tôn giáo chỉ xảy ra ở các tôn giáo lớn.		X	Việc xâm phạm quyền tự do về tôn giáo có thể xảy ra ở bất cứ tôn giáo nào, không kể tôn giáo lớn hay nhỏ.
d) Thực hiện quyền và nghĩa vụ về tự do tín ngưỡng và tôn giáo là trách nhiệm riêng của những người theo tín ngưỡng và tôn giáo.		X	Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ về tự do tín ngưỡng và tôn giáo là trách nhiệm của mỗi công dân, cả người theo hoặc không theo tín ngưỡng và tôn giáo.
e) Thực hiện tốt quy định của pháp luật về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo là góp phần củng cố khối đoàn kết toàn dân tộc, gìn giữ an ninh chính trị và	X		Việc thực hiện tốt quy định của pháp luật về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo sẽ góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

trật tự an toàn xã hội.			
-------------------------	--	--	--

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 2: Em có nhận xét gì về các hành vi sau đây

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để trả lời câu hỏi: *Em có nhận xét gì về các hành vi sau đây?*

a. H chủ động tìm hiểu thông tin trước khi tham dự lễ hội tín ngưỡng ở địa phương khác để hiểu hơn về ý nghĩa của tín ngưỡng đó.

b. N không chơi với bạn A trong lớp vì A là người theo tôn giáo.

c. Mặc dù không theo tôn giáo nào nhưng V luôn thể hiện thái độ tôn trọng đối với các lễ nghi, quy tắc của các tôn giáo.

d. O kiên quyết ngăn cản em gái mình tham gia một tôn giáo lạ, có nhiều tin đồn tiêu cực.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết thực tế để trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận

- GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi:

a. Hành vi của H đúng, thể hiện sự tôn trọng của H đối với lễ hội tín ngưỡng, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Hành vi này sẽ giúp H nâng cao hiểu biết và có thái độ, xử sự phù hợp với phong tục, tập quán của địa phương.

b. Hành vi của N chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Hành vi này thể hiện thái độ kì thị đối với bạn A nói riêng và những người theo tôn giáo nói chung, gây nên những ảnh hưởng không tốt.

c. Hành vi của V thể hiện sự văn minh trong ứng xử hàng ngày, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

d. Hành vi của O là đúng, không vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo và giúp phòng ngừa những nguy cơ xấu có thể xảy ra với em gái mình khi tham gia những tôn giáo lạ, có nhiều tin đồn tiêu cực.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 3: Em hãy đọc các tình huống sau và trả lời câu hỏi

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu HS làm việc theo cặp đôi, đọc các tình huống trong SHS để thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy đọc các tình huống sau và trả lời câu hỏi:*

a. Xã B là một xã miền núi, phần lớn dân cư là đồng bào dân tộc thiểu số, đời sống rất khó khăn. Gần đây, trên địa bàn xã xuất hiện một số người lạ mặt đến truyền đạo. Họ lén lút tiếp cận các gia đình có hoàn cảnh khó khăn tặng quà và tiền, sau đó tuyên truyền, vận động những gia đình này đi theo đạo mới để được thoát nghèo, để có tiền mua xe, xây nhà. Tin lời nhóm người này, ông Q đã đồng ý gia nhập đạo, dỡ bỏ bàn thờ tổ tiên, bỏ bê công việc nương rẫy để nghe giảng đạo và ép buộc vợ con cũng phải thực hiện giống mình.

Theo em, hành vi của các chủ thể trong tình huống trên có vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo không? Vì sao?

b.. Gia đình anh H theo tôn giáo X từ lâu đời nên khi biết tin anh muốn cưới chị O là người theo tôn giáo G, một số người thân của anh đã tỏ thái độ không hài lòng. Họ

nhiều lần chê bai, có những lời lẽ không hay khi nhận xét về những người theo tôn giáo G và khuyên anh H nên bỏ chị O để lấy người khác. Bố anh cũng ra điều kiện chỉ cho phép anh và chị O cưới nhau nếu chị O từ bỏ tôn giáo G để theo tôn giáo X giống gia đình mình.

Em hãy cho biết, trong tình huống trên, những hành vi nào vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo? Vì sao?

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc tình huống SHS, vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết thực tế để thảo luận và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày ý kiến:

a. Hành vi của nhóm người lạ và ông Q đã vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Hành vi của nhóm người lạ là mua chuộc, dụ dỗ người dân đi theo tôn giáo mới, khiến người dân ảo tưởng về tương lai, rời xa thực tế, sao nhãng công việc, gây ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống hằng ngày. Hành vi của ông Q ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống tín ngưỡng, tôn giáo của gia đình, khiến kinh tế sa sút, vợ con sợ hãi, không được thực hiện quyền và lợi ích chính đáng của mình.

b. Trong tình huống trên, hành vi tỏ thái độ không hài lòng, chê bai, có những lời lẽ không hay khi nhận xét về người theo tôn giáo G từ những người thân của anh H và hành vi yêu cầu chị O từ bỏ tôn giáo G để theo tôn giáo X rồi mới đồng ý cho cưới của bố anh H là những hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Việc tỏ thái độ không hài lòng, chê bai, có những lời lẽ không hay về người theo tôn giáo G thể hiện sự thiếu tôn trọng, thái độ kì thị của những người thân trong gia đình anh H đối với tôn giáo G và quyền tự do tôn giáo của chị O. Việc bố anh H yêu cầu chị O từ bỏ tôn giáo G để theo tôn giáo X rồi mới đồng ý cho cưới

thể hiện thái độ độc đoán, ép buộc, coi thường quyền tự do tôn giáo. Các hành vi này đều không phù hợp với quy định của pháp luật.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

- GV chuyển sang nội dung mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: HS liên hệ thực tế về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà.

c. Sản phẩm học tập: Bài luận của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy viết một bài luận về tầm quan trọng của việc thực hiện quyền tự do về tín ngưỡng và tôn giáo đối với đời sống nhân dân ở địa phương em.*

- GV hướng dẫn HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành bài luận.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành bài luận.

- GV theo dõi quá trình HS thực hiện, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

HS nộp sản phẩm vào bài học sau.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, củng cố, dặn dò và kết thúc bài học.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Ôn lại kiến thức đã học:

- + *Một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.*
- + *Hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.*
- + *Trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.*
- Làm bài tập 4 phần Luyện tập SHS và bài tập trong SBT.